

PHỤ LỤC 1: D.S NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA ABS (Đính kèm Báo cáo quản trị công ty 6 tháng năm 2026)

STT.	Mã chứng khoán	Tài khoản chứng khoán (nếu có)	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với Công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu trở thành người liên quan	Thời điểm không còn là người liên quan	Lý do
1	ABW	018C349999	Vũ Thị Hương	Chủ tịch Hội đồng Quản trị		CCCD	034172008821	09/08/2022	Số 3 khu 1,3ha phường Tây Hồ, Hà Nội		18/03/2026	Miễn nhiệm thành viên HĐQT
1.01	ABW	018C369999	Ngô Thị Đàm		Mẹ đẻ	CCCD	034142000912	03/08/2017	Xã Tây Tiến Hải, huyện Hưng Yên		18/03/2026	
1.02	ABW		Đào Mạnh Khánh		Chồng	CCCD	034069002308	15/04/2016	Số nhà 17 ngõ 61 Thái Thịnh, phường Đống Đa, Hà Nội		18/03/2026	
1.03	ABW		Đào Hương Ly		Con	CMND	013428148	27/05/2011	Số 3 khu 1,3ha phường Tây Hồ, Hà Nội		18/03/2026	
1.04	ABW		Trần Tấn Hưng		Con rể	CMND	012783978	05/12/2005	KĐT Ecopark, xã Phụng Công, tỉnh Hưng Yên		18/03/2026	
1.05	ABW		Đào Phương Liên		Con	CCCD	001197034164		Số 3 khu 1,3ha phường Tây Hồ, Hà Nội		18/03/2026	
1.06	ABW		Đào Phương Anh		Con	CCCD	001304041950	25/07/2022	Số 3 khu 1,3ha phường Tây Hồ, Hà Nội		18/03/2026	
1.07	ABW		Đào Vũ Thịnh		Con	CCCD	001214074685	08/08/2024	Số 3 khu 1,3ha phường Tây Hồ, Hà Nội		18/03/2026	
1.08	ABW		Vũ Văn Tiền		Anh trai	CCCD	034059003584	12/12/2022	64 Nguyễn Lương Bằng, phường Đồng Đa, Hà Nội		18/03/2026	
1.09	ABW		Nguyễn Thị Quỳnh Mai		Chị dâu	CCCD	017166000061	05/09/2017	64 Nguyễn Lương Bằng, phường Đồng Đa, Hà Nội		18/03/2026	
1.10	ABW		Vũ Văn Hải		Anh trai	CCCD	034064001259	27/05/2015	476A Xã Đán, phường Đồng Đa, Hà Nội		18/03/2026	
1.11	ABW		Vũ Thị Nhung		Chị gái	CCCD	034164000026	10/10/2021	187 Đại La, Hà Nội		18/03/2026	
1.12	ABW		Nguyễn Văn Hòe		Anh rể	CCCD	034059013625	27/06/2021	187 Đại La, Hà Nội		18/03/2026	
1.13	ABW		Nguyễn Thị Huyền (tức Vũ Thị Hiền)		Chị gái	CCCD	034164001194	22/05/2015	Xã Tây Tiến Hải, huyện Hưng Yên		18/03/2026	
1.14	ABW		Hoàng Trung Nhật		Anh rể	CCCD	034052000711	24/04/2015	Xã Tây Tiến Hải, huyện Hưng Yên		18/03/2026	
1.15	ABW		Vũ Văn Hậu		Anh trai	CCCD	034071003957	14/11/2016	Số 6 khu 1,3ha phường Tây Hồ, Hà Nội		18/03/2026	
1.16	ABW		Đỗ Hương Giang		Chị dâu	CCCD	001175032865	05/10/2021	Số 6 khu 1,3ha phường Tây Hồ, Hà Nội		18/03/2026	

2	ABW	Trần Kim Khánh	Thành viên hội đồng quản trị		CCCD	001169040698	07/10/2021	P43 A4 TT128C Đại La, Phường Bạch Mai, Hà Nội	21/04/2023	Bầu HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028
2.01	ABW	Trịnh Thị Tỷ		Me chồng	CCCD	001136009394	23/12/2021	7Q18 Tương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội	21/04/2023	
2.02	ABW	Phạm Ngọc Tuấn		Chồng	CCCD	001069034218	10/07/2021	P43 A4 TT128C Đại La, Phường Bạch Mai, Hà Nội	21/04/2023	
2.03	ABW	Phạm Mạnh Đức		Con	CCCD	001098001032	25/03/2014			
2.04	ABW	Phạm Ngọc Lâm		Con	CCCD	001207064288	24/03/2022	P43 A4 TT128C Đại La, Phường Bạch Mai, Hà Nội	21/04/2023	
2.05	ABW	Trần Văn Triều		Anh ruột	CCCD	038056000148	29/08/2022	61 Ngõ 46 Xuân Đình, phường Xuân Đình, Hà Nội	21/04/2023	
2.06	ABW	Nguyễn Thị Kim Hoa		Chị dâu	CCCD	001158013138	29/08/2022	61 Ngõ 46 Xuân Đình, phường Xuân Đình, Hà Nội	21/04/2023	
2.07	ABW	Trần Thị Hải		Chị ruột	CCCD	038159000022	24/03/2022	P17.07 - 91 Nguyễn Chí Thanh, Hà Nội	21/04/2023	
2.08	ABW	Trần Trọng Hòa		Anh rể	CCCD	035059006410	22/11/2021	P17.07 - 91 Nguyễn Chí Thanh, Hà Nội	21/04/2023	
2.09	ABW	Trần Thị Thanh Hà		Chị ruột	CCCD	001162004485	26/04/2022	Sinh sống tại nước ngoài	21/04/2023	
2.10	ABW	Trần Anh Tuấn		Em ruột	CCCD	001074036516	22/11/2021	P43 A4 TT128C Đại La, Phường Bạch Mai, Hà Nội	21/04/2023	
2.11	ABW	Nguyễn Ngọc Bích		Em dâu	CCCD	001173045838	10/05/2021	P43 A4 TT128C Đại La, Phường Bạch Mai, Hà Nội	21/04/2023	
3	ABW	018C362055 Lê Việt Hà	Thành viên hội đồng quản trị		CCCD	001081050125	28/06/2022	W908, chung cư Golden Westlake 151 Thụy Khuê, phường Tây Hồ, Hà Nội		Miễn nhiệm thành viên HĐQT 18/03/2026
3.01	ABW	Lê Đình Lương		Bố đẻ	CCCD	001041001334	25/10/2016	E1301- chung cư Golden Westlake, 151 Thụy Khuê, phường Tây Hồ, Hà Nội	18/03/2026	
3.02	ABW	Nguyễn Thị Nga		Me đẻ	CCCD	038146000431	12/10/2016	E1301- chung cư Golden Westlake, 151 Thụy Khuê, phường Tây Hồ, Hà Nội	18/03/2026	
3.03	ABW	Nguyễn Thị Chung		Me vợ	CCCD	033153001464	01/11/2019	Số 8 Cống Vị, phường Ngọc Hà, Hà Nội	18/03/2026	
3.04	ABW	Trần Nho Thìn		Bố vợ	CCCD	001051013038	16/12/2022	Số 8 Cống Vị, phường Ngọc Hà, Hà Nội	18/03/2026	

3.05	ABW		Trần Kim Chi		Vợ	CCCD	001180026910	04/08/2022	W908 Chung cư Golden Westlake, 151 Thụy Khuê, phường Tây Hồ, Hà Nội		18/03/2026	
3.06	ABW		Lê Trần Nguyễn Khoa		Con	CCCD	001207032217	01/04/2022	W908 Chung cư Golden Westlake, 151 Thụy Khuê, phường Tây Hồ, Hà Nội		18/03/2026	
3.07	ABW		Lê Minh Nguyệt		Chị ruột	Không có			Hawaii, USA		18/03/2026	Quốc tịch Mỹ
3.08	ABW		Lê Như Minh		Chị ruột	CCCD	001175029117	24/04/2021	134 Quán Thánh, phường Ba Đình, Hà Nội		18/03/2026	
3.09	ABW		Lê Hồng Hà		Anh rể	CCCD	001072092645	01/12/2021	134 Quán Thánh, phường Ba Đình, Hà Nội		18/03/2026	
4	ABW	018C351249	Trần Việt Dũng	Chủ tịch Hội đồng Quản trị/Head of the Board of Directors		CCCD/Identification card	001080020476	05/07/2024	P2204, tòa CT2A chung cư Nam Đô, 609 Trường Chinh, Phường Hoàng Mai, Hà Nội	18/03/2026		Bầu bổ sung thành viên HĐQT
4.01	ABW		Trần Văn Thái		Bố đẻ	CCCD/Identification card	001050005376	25/04/2021	Chung cư Nam Đô, 609 Trường Chinh	18/03/2026		
4.02	ABW		Phạm Thị Trang		Mẹ đẻ	CCCD/Identification card	001150006198	02/03/2021	Chung cư Nam Đô, 609 Trường Chinh	18/03/2026		
4.03	ABW		Đào Thị Xuân Hương		Mẹ vợ	CCCD/Identification card	001153010045	05/07/2022	Khu tập thể A8, Trại Giảng, Hà Nội.	18/03/2026		
4.04	ABW		Đoàn Phú Việt		Bố vợ	CCCD/Identification card			Chung cư Nam Đô, 609 Trường Chinh	18/03/2026		Đã mất
4.05	ABW		Trần Việt Cường		Anh trai	CCCD/Identification card	001076002861	12/01/2022	Chung cư Nam Đô, 609 Trường Chinh	18/03/2026		
4.06	ABW		Nguyễn Hải Ly		Chị Dâu	CCCD/Identification card	001179003307	11/08/2021	Chung cư Nam Đô, 609 Trường Chinh	18/03/2026		
4.07	ABW		Đoàn Như Quỳnh		Vợ	CCCD/Identification card	001179017856	09/07/2024	Phòng 2204, tòa CT2A chung cư Nam Đô, 609 Trường Chinh, Phường Hoàng Mai, Hà Nội.	18/03/2026		
4.08	ABW		Trần Nhật Minh		Con	CCCD/Identification card	001205068924	22/11/2021	Phòng 2204, tòa CT2A chung cư Nam Đô, 609 Trường Chinh, Phường Hoàng Mai, Hà Nội	18/03/2026		
4.09	ABW		Trần Thái Minh Huy		Con	CCCD/Identification card	001209061969	15/04/2024	Phòng 2204, tòa CT2A chung cư Nam Đô, 609 Trường Chinh, Phường Hoàng Mai, Hà Nội	18/03/2026		
5	ABW		Khương Đức Tiếp	Thành viên hội đồng quản trị		CCCD	033081014354	21/9/2022	Thôn Tuấn Di, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên		18/03/2026	Miễn nhiệm thành viên HĐQT

5.01	ABW		Lê Thị Hằng			Vợ	CCCD	026194001842	18/12/2021	Thôn Thống Nhất, Xã Hải Lựu, tỉnh Phú Thọ	18/03/2026	
5.02	ABW		Nguyễn Thị Nga			Mẹ vợ	CCCD	026174004393	25/4/2021	Thôn Thống Nhất, Xã Hải Lựu, tỉnh Phú Thọ	18/03/2026	
5.03	ABW		Lê Xuân Định			Bố vợ	CCCD	026073003054	25/4/2021	Thôn Thống Nhất, Xã Hải Lựu, tỉnh Phú Thọ	18/03/2026	
5.04	ABW		Khương Đức Nam Việt			Con	CCCD	033209010282	06/11/2023	Bản Yên Nhân, Phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên	18/03/2026	
5.05	ABW		Khương Văn Tuế			Bố đẻ	CCCD	033057004416	25/04/2021	Thôn Tuấn Di, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên	18/03/2026	
5.06	ABW		Nguyễn Thị Liên			Mẹ đẻ	CCCD	033159004734	25/04/2021	Thôn Tuấn Di, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên	18/03/2026	
5.07	ABW		Khương Văn Tùng			Em trai	CCCD	033084000629	28/09/2021	Thôn Tuấn Di, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên	18/03/2026	
5.08	ABW		Phùng Ánh Dương			Em dâu	CCCD	001192024277	25/04/2021	Thôn Tuấn Di, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên	18/03/2026	
6	ABW		Đỗ Trọng Cường		Thành viên hội đồng quản trị		CCCD	001080022705	04/05/2011	183 Khâm Thiên, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Hà Nội	18/03/2026	Miễn nhiệm thành viên HĐQT
6.01	ABW		Nguyễn Thanh Hương			Vợ	CCCD	001190009369	18/12/2021	79 Bạch Mai, phường Bạch Mai, Hà Nội	18/03/2026	
6.02	ABW		Đỗ Hải Long			Con	Không có			183 Khâm Thiên, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Hà Nội	18/03/2026	Còn nhỏ
6.03	ABW		Đỗ Lâm Minh			Con	Không có			183 Khâm Thiên, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Hà Nội	18/03/2026	Còn nhỏ
6.04	ABW		Đỗ Trọng Cảnh			Bố đẻ	CCCD	001039007598	02/05/2021	183 Khâm Thiên, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Hà Nội	18/03/2026	
6.05	ABW		Nguyễn Thị Lưu			Mẹ đẻ	CCCD	000155000029	20/01/2022	183 Khâm Thiên, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Hà Nội	18/03/2026	
6.06	ABW		Nguyễn Chí Huân			Bố vợ	CCCD	001060022707	05/03/2021	79 Bạch Mai, phường Bạch Mai, Hà Nội	18/03/2026	
6.07	ABW		Vũ Thị Thanh			Mẹ vợ	Không có					Đã mất

7	ABW	Vũ Khánh Linh	Thành viên hội đồng quản trị/ <i>Member of BOD</i>		CCCD/ <i>Identification card</i>	001193033577	17/07/2022	64 Nguyễn Lương Bằng, P. Đồng Đa, Hà Nội	18/03/2026	Bầu bổ sung thành viên HĐQT
7.01	ABW	Vũ Văn Tiền		Bố đẻ	CCCD/ <i>Identification card</i>	034059003584	12/12/2022	64 Nguyễn Lương Bằng, P. Đồng Đa, Hà Nội	18/03/2026	
7.02	ABW	Nguyễn Thị Quỳnh Mai		Mẹ đẻ	CCCD/ <i>Identification card</i>	017166000061	09/05/2017	64 Nguyễn Lương Bằng, P. Đồng Đa, Hà Nội	18/03/2026	
7.03	ABW	Dương Đình Hùng		Bố chồng	CCCD/ <i>Identification card</i>	001063003729	23/07/2022	84 Ngọc Lâm, P. Bồ Đề, Hà Nội	18/03/2026	
7.04	ABW	Hoàng Ánh Tuyết		Mẹ chồng	CCCD/ <i>Identification card</i>	001166002437	18/12/2021	84 Ngọc Lâm, P. Bồ Đề, Hà Nội	18/03/2026	
7.05	ABW	Dương Thành Đạt	018C112535	Chồng	CCCD/ <i>Identification card</i>	001093032169	15/05/2022	64 Nguyễn Lương Bằng, P. Đồng Đa, Hà Nội	18/03/2026	
7.06	ABW	Dương Vũ Lam Anh		Con	Không có			64 Nguyễn Lương Bằng, P. Đồng Đa, Hà Nội	18/03/2026	Còn nhỏ
7.07	ABW	Vũ Thị Thu Quỳnh		Chị ruột	CCCD/ <i>Identification card</i>	001191003002	14/12/2022	64 Nguyễn Lương Bằng, P. Đồng Đa, Hà Nội	18/03/2026	
7.08	ABW	Vũ Châu Tuệ Anh		Em ruột	CCCD/ <i>Identification card</i>	001197018331	12/12/2022	Chung cư Skyline, 36 Hoàng Cầu, P. Ô Chợ Dừa, Hà Nội	18/03/2026	
8	ABW	Nguyễn Quang Đạt	018C358378	Thành viên hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc	CC	001085012405	28/05/2025	T2007 chung cư Goldsilk Vạn Phúc, Hà Đông	01/11/2025	01/11/2025 Bỏ nhiệm chức danh TGD 18/03/2026 Bầu bổ sung thành viên HĐQT
8.01	ABW	Nguyễn Quang Đoàn		Bố đẻ	CCCD	001061004674	03/05/2021	LK348 DV7 tổ 19, Kiến Hưng, Hà Đông, HN	01/11/2025	
8.02	ABW	Hồ Thị Vinh		Mẹ đẻ	CCCD	042164000040	06/01/2024	LK348 DV7 tổ 19, Kiến Hưng, Hà Đông, HN	01/11/2025	
8.03	ABW	Nguyễn Quang Thắng		Em trai	CCCD	001088019364	10/07/2021	LK348 DV7 tổ 19, Kiến Hưng, Hà Đông, HN	01/11/2025	
8.04	ABW	Đào Thị Thu		Em dâu	CCCD	048191003409	02/07/2021	23, Nại Tú 1, phường Sơn Trà, TP Đà Nẵng	01/11/2025	
8.05	ABW	Nguyễn Văn Hồng		Bố vợ	CCCD	001063015251	24/07/2023	VSA10 Khu đô thị Vạn Phúc, Hà Đông, HN	01/11/2025	
8.06	ABW	Nguyễn Thị Dung		Mẹ vợ	CCCD	001164018895	25/04/2021	VSA10 Khu đô thị Vạn Phúc, Hà Đông, HN	01/11/2025	
8.07	ABW	Nguyễn Thị Minh Phương		Vợ	CCCD	001189003763	25/04/2021	T2007 chung cư Goldsilk Vạn Phúc, Hà Đông	01/11/2025	

8.08	ABW		Nguyễn Ngọc Anh Thư			Con	CC	001310014415	06/08/2024	T2007 chung cư Goldsilk Vạn Phúc, Hà Đông	01/11/2025	
8.09	ABW		Nguyễn Phương Ly			Con	CC	001313007214	15/07/2024	T2007 chung cư Goldsilk Vạn Phúc, Hà Đông	01/11/2025	
8.10	ABW		Nguyễn Diệu Linh			Con	CC	001319056938	18/07/2024	T2007 chung cư Goldsilk Vạn Phúc, Hà Đông	01/11/2025	
8.11	ABW		Nguyễn Quang Minh			Con	Không có			T2007 chung cư Goldsilk Vạn Phúc, Hà Đông	01/11/2025	Còn nhỏ
9	ABW		Vũ Thị Hải Nga		Thành viên hội đồng quản trị		CCCD	034181006518	24/06/2021	Số 60 ngách 2 ng ỡ Thái Thịnh 1, phường Đồng Đa, Tp.Hà Nội	18/03/2026	Bầu bổ sung thành viên HĐQT
9.01	ABW		Vũ Đình Xứng			Bố đẻ	CCCD	034043000994	19/12/2021	Đồng Tiền Hải-Hưng Yên	18/03/2026	
9.02	ABW		Nguyễn Thị Quỳnh			Mẹ đẻ	CCCD	034150003689	29/09/2022	Đồng Tiền Hải-Hưng Yên	18/03/2026	
9.03	ABW		Vũ Thành Công			Anh ruột	CCCD	034072009334	19/12/2021	Đồng Tiền Hải-Hưng Yên	18/03/2026	
9.04	ABW		Vũ Đình Dân			Anh ruột	CCCD	034076021669	15/11/2021	Tổ 8, Khu phố Thanh Sơn 8, , Ưông Bi, Quảng Ninh	18/03/2026	
9.05	ABW		Vũ Đình Ngan			Em ruột	CCCD	034083023034	11/08/2021	Tổ 4, Khu 5B, Phường Bãi Cháy, Tỉnh Quảng Ninh	18/03/2026	
9.06	ABW		Trịnh Hoàng Phương			Chồng	CCCD	038080005800	24/06/2021	Số 60 ngách 2 ng ỡ Thái Thịnh 1, p Đồng Đa, Hà Nội	18/03/2026	
9.07	ABW		Trịnh Hoàng Bách			Con đẻ	CCCD	001216056755	11/07/2024	Số 60 ngách 2 ng ỡ Thái Thịnh 1, p Đồng Đa, Hà Nội	18/03/2026	
9.08	ABW		Ngô Hải Hà			Con đẻ	CCCD	001309055721	10/08/2023	Số 60 ngách 2 ng ỡ Thái Thịnh 1, p Đồng Đa, Hà Nội	18/03/2026	
9.09	ABW		Trần Thị Nhân			Chị dâu	CCCD	034180001575	14/08/2021	Đồng Tiền Hải-Hưng Yên	18/03/2026	
9.10	ABW		Vũ Thị Phiến			Chị dâu	CCCD	034178003921	09/08/2021	Tổ 8, Khu phố Thanh Sơn 8, , Ưông Bi, Quảng Ninh	18/03/2026	
9.11	ABW		Hà Hoài Vân			Em dâu	CCCD	030188021537	11/08/2021	Tổ 4, Khu 5B, Phường Bãi Cháy, Tỉnh Quảng Ninh	18/03/2026	
9.12	ABW		Trịnh Hoàng Phụng			Bố chồng	Không có					Đã mất
9.13	ABW		Lê Thị Đầu			Mẹ chồng	Không có					Đã mất
10	ABW	018C000267	Đặng Hải Chung		Phó Tổng Giám đốc		CCCD	001080018410	11/04/2020	21 tổ 9 phường Vĩnh Tuy, Hà nội	30/07/2021	30/07/2023 Tái bổ nhiệm chức danh P.TGD

11	ABW	018C360024	Lê Thị Thu Hiền	Kế toán trưởng		CCCD	034183001341	09/03/2015	Nhà số 7, Liền kề 7, KĐT Xa La, phường Hà Đông, Hà Nội	21/05/2021	21/05/2025 Tái bổ nhiệm chức danh KTT
12	ABW	018C666369	Nguyễn Thị Dự	Thành viên Ban Kiểm soát		CCCD	034186011380	22/11/2021	Thôn Nội, Thanh Liệt, Hà Nội	22/04/2025	
12.01	ABW		Nguyễn Hữu Miên		Bố đẻ	CCCD	034061004589	30/07/2019	Số 178 Lê Thánh Tông, phường Ngô Quyền, Hải Phòng	22/04/2025	
12.02	ABW		Lê Thị Gái		Mẹ đẻ	CCCD	034162007950	17/07/2020	Số 178 Lê Thánh Tông, phường Ngô Quyền, Hải Phòng	22/04/2025	
12.03	ABW		Vũ Hồng Mỏ		Bố chồng	CCCD	011058000899	29/04/2021	số 54 phố 15 phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	22/04/2025	
12.04	ABW		Bùi Quỳnh Chàng		Mẹ chồng	CCCD	033160008541	29/04/2021	số 54 phố 15 phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	22/04/2025	
12.05	ABW	018C115589	Vũ Duy Tân		Chồng	CCCD	011084000022	13/11/2015	R75-Khu đô thị Edenrose, phường Thanh Liệt, HN	22/04/2025	Còn nhỏ
12.06	ABW		Vũ Nguyễn Phúc Ngân		Con	Không có			R75-Khu đô thị Edenrose, phường Thanh Liệt, HN	22/04/2025	Còn nhỏ
12.07	ABW		Vũ Đức Đàm		Con	Không có			R75-Khu đô thị Edenrose, phường Thanh Liệt, HN	22/04/2025	Còn nhỏ
12.08	ABW		Vũ Nguyễn Lộc An		Con	Không có			R75-Khu đô thị Edenrose, phường Thanh Liệt, HN	22/04/2025	Còn nhỏ
12.09	ABW		Nguyễn Thị Hiền		Chị ruột	CCCD	03418309701	31/07/2023	81 Yên Bình, tổ 2 phường Hà Đông, TP Hà Nội	22/04/2025	
12.10	ABW		Nguyễn Quang Duy		Anh rể	CCCD	001080027017	01/05/2021	81 Yên Bình, tổ 2 phường Hà Đông, TP Hà Nội	22/04/2025	
12.11	ABW		Nguyễn Hữu Mạnh		Em trai	CCCD	034088002078	04/07/2017	75/14/162 Trung Lực, An Khê 1, phường Hải An, Hải Phòng	22/04/2025	
12.12	ABW		Nguyễn Thanh Hồng		Em dâu	CCCD	031191000120	16/07/2014	75/14/162 Trung Lực, An Khê 1, phường Hải An, Hải Phòng	22/04/2025	
13	ABW	018C666863	Phạm Thị Bích Ngọc	Kiểm soát viên		CCCD	037177003357	22/12/2021	Số 8 ngách 291/49, phố Khương Trung, phường Khương Đình, Hà Nội	21/04/2023	Bầu BKS nhiệm kỳ 2023-2028
				Trưởng ban BKS						22/04/2025	Bầu Trưởng BKS

13.01	ABW		Trần Chí Công		Chồng	CCCD	037077002118	03/12/2018	Số 8 ngách 291/49, phố Khương Trung, phường Khương Đình, Hà Nội	21/04/2023		
13.02	ABW		Trần Minh Quang		Con	CCCD	001203006724	21/11/2017	Số 8 ngách 291/49, phố Khương Trung, phường Khương Đình, Hà Nội	21/04/2023		
13.03	ABW		Trần Minh Trí		Con	CCCD	001208000494	10/01/2023	Số 8 ngách 291/49, phố Khương Trung, phường Khương Đình, Hà Nội	21/04/2023		Còn nhỏ
13.04	ABW		Phạm Chí Thanh		Bố đẻ	CCCD	079056004616	27/08/2018	Số nhà 124 đường 53, khu phố 21, phường Tân Hưng, HCM	21/04/2023		
13.05	ABW		Nguyễn Thị Mỹ		Mẹ đẻ	CCCD	079157005812	08/10/2018	Số nhà 124 đường 53, khu phố 21, phường Tân Hưng, HCM	21/04/2023		
13.06	ABW		Phạm Thị Mai Hương		Em gái	CCCD	036179017479	04/12/2021	Phòng 1808 Nhà Vp2 kết Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Thành Phố Hà Nội	21/04/2023		
13.07	ABW		Nguyễn Đăng Công		Em rể	CCCD	031076024981	12/12/2011	Phòng 1808 Nhà Vp2 kết Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Thành Phố Hà Nội	21/04/2023		
13.08	ABW		Phạm Tiến Hải		Em trai	CCCD	037082002180	21/12/2021	Số nhà 124, Đường số 53, Khu phố 21, Phường Tân Hưng, Hồ Chí Minh	21/04/2023		
13.09	ABW		Phạm Thị Ái Vân		Em dâu	CCCD	051189000163	21/12/2021	Số nhà 124, Đường số 53, Khu phố 21, Phường Tân Hưng, Hồ Chí Minh	21/04/2023		
13.10	ABW		Trần Văn Bảo		Bố chồng	CCCD	037045000041	10/04/2021	191 Hải Thượng Lãn Ông phố Bắc Thành Nam Thành phường Hoa Lư	21/04/2023		
13.11	ABW		Trần Thị Nhiều		Mẹ chồng	CCCD	037148000061	10/04/2021	191 Hải Thượng Lãn Ông phố Bắc Thành Nam Thành phường Hoa Lư Ninh Bình	21/04/2023		
14	ABW	018C354572	Đào Thị Cẩm	Kiểm soát viên		CCCD	034191005197	19/12/2021	P 2111B Tháp B - TTIM, DV, VP và nhà ở số 69 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân, Hà Nội	22/04/2025		Bầu thay thế thành viên BKS
14.01	ABW		Đào Ngọc Thuận		Bố	Không có						Đã mất
14.02	ABW		Hoàng Thị Lý		Mẹ	CCCD	034164007660	17/05/2021	Xã Đông Tiến Hải, tỉnh Hưng Yên	22/04/2025		

14.03	ABW		Đào Thị Hằng		Chị gái	CCCC	034185013888	05/03/2025	69 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân, Hà Nội	22/04/2025		
14.04	ABW		Vũ Hồng Thanh		Anh rể	CCCC	001086038572	25/04/2021	69 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân, Hà Nội	22/04/2025		
14.05	ABW	018C200090	Đào Thu Hà		Chị gái	CCCC	034188007860	10/07/2021	69 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân, Hà Nội	22/04/2025		
14.06	ABW		Nguyễn Trọng Thành		Anh rể	CCCC	001088014240	01/11/2016	69 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân, Hà Nội	22/04/2025		
14.07	ABW		Đào Văn Chung		Em trai	CCCC	034094003852	21/09/2022	69 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân, Hà Nội	22/04/2025		
14.08	ABW		Huỳnh Thị Ngọc Mai		Em dâu	CCCC	019196000101	29/12/2021	69 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân, Hà Nội	22/04/2025		
15	ABW	018C360816	Nguyễn Thùy Linh	Kiểm toán nội bộ		CCCC	001189014974	10/07/2021	139 Pháo Đài Láng, phường Láng, Hà Nội	12/05/2026	Miễn nhiệm KTNB	
16	ABW	018C200389	Tạ Thị Hồng Hà	Thư ký Công ty		CCCC	001172025287	21/04/2021	P502 K10A tập thể Bách khoa, phường Bách Mai, Hà Nội	14/10/2021		
17	ABW	018C178188	Vũ Đức Chính		Sở hữu CP ABS trên 10% (10.73)	CCCC	034059015295	10/07/2021	Số nhà 25 ngõ 61 Thái Thịnh, phường Đống Đa, Hà Nội	24/08/2021		

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO

Tạ Thị Hồng Hà

Tạ Thị Hồng Hà

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/COMPANY'S REPRESENTATIVE

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu) (Sign, full name and seal)

Trần Việt Dũng

Trần Việt Dũng